TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ L** TỈNH BÌNH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HSST
Ngày: 25-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Từ Quốc Thái Bình**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Phan Vũ Anh Kiệt**

2. Ông **Trịnh Văn Thái**

Thư ký phiên toà: Bà **Phạm Thị Thanh Huyền** - Thư ký Toà án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông **Hoàng Kim Đức** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Lê Việt N; Sinh năm: 1989, tại: Bình Thuận; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT: Thôn Phước Tiến, xã Tân Phước, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở: Khu phố 4, phường Tân An, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án - Tiền sự: Không; Con ông: Lê Văn Q, sinh năm: 1952 (đã chết) và bà: Đỗ Thị T, sinh năm: 1962; Vợ, con: Chưa có; Bị cáo bị bắt quả tang ngày **03/02/2023**; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã L. (Bị cáo có mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 15 phút ngày 03/02/2023, qua công tác tuần tra, lực lượng Đồn Biên phòng Phước Lộc phát hiện bị cáo Lê Việt N điều khiển xe môtô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 86B6 - 167.71 vào trong quán cà phê Bon Bon 1 thuộc khu phố 1, phường Bình Tân, thị xã L có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong giày bên phải của N có 01 đoạn ống nhựa màu xanh, được hàn kín hai đầu, kích thước (2,5 x 0,5)cm, chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng rắn (Ký hiệu M1). Tiếp tục kiểm tra giày bên trái, phát hiện bên trong có 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín 01 đầu, kích thước (2,5 x 3)cm,

chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng rắn (Ký hiệu M2). Sau đó, lực lượng Đồn Biên phòng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên cùng với xe môtô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 86B6 - 167.71 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu vàng của Lê Việt N.

Ngày 06/02/2023, Đồn Biên phòng Phước Lộc trưng cầu giám định đối với các mẫu vật M1 và M2 thu giữ của Lê Việt N. Tại Kết luận giám định số 132/KL-KTHS ngày 08/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,8003 gam, là Methamphetamine; Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,1622 gam, là Methamphetamine.

Về nguồn gốc ma túy, Lê Việt N khai nhận như sau: Vào ngày 30/01/2023, N đến khu vực cầu Đá Dựng (cầu Sắt) thuộc phường Tân An, thị xã L mua của một nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) 01 bịch ma túy với giá 500.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, N phân ra 01 đoạn ống nhựa màu xanh và 01 bịch nylon màu trắng để sử dụng. Đến ngày 03/02/2023, N giấu ma túy trong giày và điều khiển xe đến quán cà phê Bon Bon 1 thuộc khu phố 1, phường Bình Tân, thị xã L để uống cà phê thì bị lực lượng Đồn Biên phòng kiểm tra, thu giữ vật chứng như trên.

Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói nylon màu trắng và 01 đoạn ống nhựa màu xanh đã cắt lấy mẫu và 0,7685 gam mẫu M1 và 0,1321 gam mẫu M2 còn lại được niêm phong trong phong bì số 132 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, đã được Cơ quan CSĐT Công an thị xã L chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L để quản lý.

- Đối với chiếc xe môtô biển số 86B6 - 167.71 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu vàng, qua xác minh các tài sản này thuộc sở hữu của Lê Việt N nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nam (thông qua bà Trần Thị N1) vào ngày 28/02/2023.

Tại bản cáo trạng số: 36/CT-VKSLG-HS ngày 29/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Lê Việt N, về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lê Việt N, phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Phạt bị cáo Lê Việt N, mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

* Về biện pháp tư pháp; Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy phong bì niêm phong số: 132 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

- Tại phiên tòa, bị cáo Lê Việt N khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và thừa nhận cáo trạng của VKSND thị xã L truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

- Bị cáo Lê Việt N không có ý kiến cũng như tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện VKSND thị xã L.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Tại tòa, bị cáo Lê Việt N thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã truy tố. Xét, lời khai của bị cáo tại Tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, bản kết luận giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên toà, có đủ căn cứ để kết luận: Vào lúc 13 giờ 15 phút ngày 03/02/2023, tại quán cà phê Bon Bon 1 thuộc khu phố 1, phường Bình Tân, thị xã L, bị cáo Lê Việt N đã có hành vi tàng trữ bên trong giày bên phải của N 01 đoạn ống nhựa màu xanh, được hàn kín hai đầu, kích thước (2,5 x 0,5)cm, chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng rắn và bên trong giày bên trái của N 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín 01 đầu, kích thước (2,5 x 3)cm, chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng rắn, thì bị lực lượng Đồn Biên phòng Phước Lộc kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật. Bị cáo Lê Việt N khai nhận toàn bộ số ma túy này là của bị cáo, tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Tại Kết luận giám định số: 132/KL-KTHS ngày 08/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,8003 gam, là Methamphetamine; Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,1622 gam, là Methamphetamine.

Xét, bị cáo Lê Việt N có hành vi tàng trữ trái phép tổng cộng 0,9625 gam Methamphetamine, đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát thị xã L truy tố bị cáo Lê Việt N về tội danh, điều luật áp dụng nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lê Việt N, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, để nhận thức rõ ma tuý là chất gây nghiện, tệ nạn ma túy không những xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, mà còn là một trong những nguyên nhân nảy sinh ra nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, nhưng do thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện, ăn chơi đua đòi, mà bị cáo đã sa vào con đường nghiện ngập. Để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, vào ngày 30/01/2023, bị cáo đến khu vực cầu Đá Dựng (cầu Sắt) thuộc phường Tân An, thị xã L mua của một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 bịch ma túy với giá 500.000 đồng để sử dụng. Đến ngày 03/02/2023, Nam giấu ma túy trong giày và điều khiển xe đến quán cà phê Bon Bon 1 thuộc khu phố 1, phường Bình Tân, thị xã L thì bị lực lượng Đồn Biên phòng Phước Lộc bắt quả tang như đã nêu trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, để bị cáo có điều kiện cai nghiện, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Về nguồn gốc số ma tuý, bị cáo khai mua của người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực cầu Đá Dựng, phường Tân An, thị xã L. Quá trình điều tra do không xác định được lai lịch, địa chỉ của đối tượng trên, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không có.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Nhân thân tốt, chưa có tiền án - tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gói nylon màu trắng và 01 đoạn ống nhựa màu xanh đã cắt lấy mẫu và 0,7685 gam mẫu M1 và 0,1321 gam mẫu M2 còn lại được niêm phong trong phong bì số 132 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận. Xét, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Lê Việt N, phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

[2] Xử phạt: Lê Việt N **02** (Hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày **03/02/2023.**

[3] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ **01** phong bì niêm phong, còn nguyên vẹn số: 132 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã L, có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2023, giữa Cơ quan CSĐT công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

[4] Về án phí: Bị cáo Lê Việt N phải chịu **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Việt N có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Thuận;*
- *VKSND tỉnh Bình Thuận;*
- *CA tỉnh Bình Thuận;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;*
- *VKSND thị xã L;*
- *Chi cục THADS thị xã L;*
- *Công an thị xã L;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS - Lưu Tòa án;*
- *UBND địa phương nơi BC cư trú.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Từ Quốc Thái Bình